

Bản án số: 26/2020/HSPT

Ngày: 18/02/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- T1 phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhài.

- *Các thẩm phán:* 1. Ông Đặng Minh Tuấn

2. Ông Trần Khánh Hồng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lương Thị Thúy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Thu Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS, ngày 06/01/2020 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 165/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**\* Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Văn Q** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1988; tại huyện QB, tỉnh Bắc Ninh; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn HĐ, xã ĐL, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Phùng Thị T, sinh năm 1960; có vợ là Phùng Hồng P, sinh năm 1989; có 03 con, lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội) xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bồi thường 17 triệu đồng và tiền án phí theo quy định (chấp hành xong Bản án ngày 22/5/2009).

Bị cáo bị bắt bị tạm giam từ ngày 28/8/2019 đến nay. (Có mặt).

**\* Người bào chữa cho bị cáo** (do Trung tâm trợ giúp Nhà nước tỉnh Thái Nguyên cử): Bà Nguyễn Thị D – trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

**\* Bị hại không kháng cáo Tòa án không triệu tập:** Anh Dương Hồng Đ, sinh năm 1993

Trú tại: Xóm ĐT, xã TP, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

Trong vụ án còn có bị cáo Ngô Khắc K không kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần T1 có mâu thuẫn từ trước với anh Nguyễn Văn L. Khoảng 21 giờ ngày 25/6/2019, Trần T1, Ngô Khắc K, Nguyễn Văn Q, Đỗ Khắc C1, Lê Việt A và một đối tượng có tên D1 (chưa xác minh được nhân thân lai lịch) hẹn L đến khu vực cổng Vip nhà máy Samsung Thái Nguyên nói chuyện giải quyết mâu thuẫn, nhưng khi đến nơi không gặp L. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày T1, K, Q, C1, A và D1 đi về đến quán bia S Chiến Thắng thuộc tổ dân phố CT, phường ĐT1, thị xã PY uống bia thì gặp L, Dương Hồng Đ, Dương Việt H, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Tuấn D1 và Nông Văn S cũng đang ngồi uống bia trong quán bia S Chiến Thắng. Thấy vậy, Q gọi điện cho L sang ngồi uống bia nói chuyện. L và Đ sang bàn bia của Q ngồi, khi Q đang mời bia bắt tay giảng hòa với L thì K đi đến phía sau L, dùng tay phải nắm liên tiếp khoảng 05 đến 06 cái vào vùng đầu, mặt của L, sau đó được mọi người can ngăn K và L không đánh nhau nữa. Khoảng 05 phút sau Đ đứng trong quán bia S Chiến Thắng chỉ tay và nói về phía nhóm của K: Thằng nào đánh em tao? thì K nói: Tao đánh. Ngay lúc đó thì Đ và K cầm ghế gỗ, khung bằng kim loại có trong quán bia S Chiến Thắng cùng lao vào đánh nhau; khi Đ và K đang đánh nhau thì Q cầm cốc uống bia bằng thủy tinh có trong quán đập vào vùng đầu của Đ; Đ bỏ chạy ra phía cửa quán thì bị K dùng tay nắm vào mặt Đ, Q cầm đĩa bằng sứ đập vào vùng mặt Đ. Thấy Đ bị đánh H, S cầm ghế gỗ có khung bằng kim loại đập vào vai, lưng của K thì bị T1 dùng dao nhọn (loại dao bầu, chiều dài 30cm, bản rộng 06cm) đâm trúng vào vùng bả vai trái của H.

Hậu quả: Anh Dương Hồng Đ bị đa chấn thương: Vùng mặt, sống mũi, vùng trán rách da dài 10cm; vùng trán có nhiều vết thương rách da dài 1 đến 1,5cm. Dương Việt H bị 01 vết thương dài 4cm, sâu 3cm vùng bả vai trái

Dương Hồng Đ và Dương Việt H điều trị thương tích tại Bệnh viện Quân y 91 PY từ ngày 25/6/2019 đến ngày 02/7/2019 ra viện; Nguyễn Văn L và Ngô Khắc K bị thương tích nhẹ không phải đi viện điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 304, 305 ngày 27/6/2019; số 432 ngày 16/8/2019 và số 504 ngày 24/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Dương Hồng Đ là 12%; của Dương Việt H là 3%.

Dương Việt H trong quá trình điều tra đã rút đơn trình báo, xin miễn trách nhiệm hình sự đối với Trần T1. Ngô Khắc K từ chối giám định thương tích nên không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể và không đề nghị xử lý đối với H, Định và S. Công an thị xã PY đã ra quyết định xử phạt hành chính với Trần T1, H, Đ và S.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 165/2019/HSST ngày 28/11/2019 Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Áp dụng khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Văn Q 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/8/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Ngô Khắc K 24 tháng tù cho hưởng án treo, 48 tháng thử thách về tội Cố ý gây thương tích; quyết định về trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ chậm thi hành về bồi thường, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/12/2019 bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích, đánh giá tính chất vụ án, nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bản án sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây tổn hại sức khỏe cho anh Dương Hồng Đ 12% đó là tình tiết định khung tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, nhưng phần quyết định của bản án cấp sơ thẩm chỉ áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là chưa đầy đủ nên đề nghị cấp phúc thẩm áp dụng. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo khai đã nhờ gia đình bồi thường tiếp cho anh Dương Hồng Đ 7.000.000đồng và xuất trình 01 Giấy nhận tiền đó là tình tiết giảm nhẹ mới tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bố đẻ bị cáo có thành tích được c nhà nước tặng bằng khen đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Tuy cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng bị cáo có nhân thân xấu, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa P, mức án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 165/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/8/2019.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường tiếp 7.000.000đồng cho người bị hại, bố bị cáo có công với cách mạng được tặng bằng khen, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tại phiên tòa sơ thẩm bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo

được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Q nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không tranh luận gì thêm.

Viện kiểm sát đối đáp giữ nguyên quan điểm.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q làm trong hạn luật định là hợp lệ.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa anh Trần T1 và Nguyễn Văn L từ trước. Khoảng 22 ngày 25/6/2019 nhóm của T1 gồm: T1, Nguyễn Văn Q, K, C1, A và D đến quán bia S Chiến Thắng thuộc tổ dân phố CT, phường ĐT1, thị xã PY uống bia, thì gặp nhóm của L gồm: L, Dương Hồng Đ, H, Đ1, D và S cũng đang uống bia tại quán. Q gọi L sang ngồi uống bia nói chuyện. L và Đ sang bàn của Q ngồi. Khi Q và L đang nói chuyện thì K đến dùng tay phải đâm vào đầu, mặt anh L, sau đó được mọi người can ngăn hai người không đánh nhau nữa. Khoảng 5 phút sau, anh Đ đứng trong quán bia S Chiến Thắng chỉ tay và nói về phía nhóm của T1 “Thằng nào đánh em tao”, K nói “Tao đánh”. Anh Đ và K lao vào cầm ghế gỗ, khung kim loại có trong quán đánh nhau. Khi Đ và K đang đánh nhau thì Q cầm cốc uống bia bằng thủy tinh có trong quán đập vào vùng đầu anh Đ, anh Đ bỏ chạy ra phía cửa quán thì bị K dùng tay đánh vào vùng mặt anh Đ, Q tiếp tục cầm đĩa bằng sứ đập vào mặt anh Đ, làm anh Đ bị đa chấn thương vùng mặt, sống mũi, vùng trán rách da dài 10cm, kết quả giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đ là 12%.

Với những hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây tổn hại sức khỏe cho anh Dương Hồng Đ 12% đó là tình tiết định khung tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, nhưng phần quyết định của bản án cấp sơ thẩm chỉ áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là chưa đầy đủ nên cấp phúc thẩm cần áp dụng cho đầy đủ.

[3]. Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã quyết định hình phạt đối với bị cáo. Trước khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nhờ gia đình nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên 3.000.000đồng để bồi thường khắc phục hậu quả cho anh Đ, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo khai đã nhờ gia đình bồi

thường tiếp cho anh Dương Hồng Đ 7.000.000đồng và xuất trình 01 Giấy nhận tiền đó là tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bố đề bị cáo có công với cách mạng được nhà nước tặng bằng khen nên coi đó là tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, năm 2006 đã bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) xét xử 04 năm về tội Trộm cắp tài sản, khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa P bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà chỉ vì những va chạm nhỏ đã dùng cốc thủy tinh, đĩa sứ là hung khí nguy hiểm gây tổn hại sức khỏe cho người bị hại thể hiện coi thường pháp luật. Mức hình phạt 30 tháng tù cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, cần giữ nguyên án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo là hộ cận nghèo, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 165/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/8/2019.

Căn cứ Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn Q

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

**Trần Thị Nhài**

**T1 VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Khánh Hồng   Đặng Minh Tuân**

**Trần Thị Nhài**

**T1 VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Khánh Hồng   Đặng Minh Tuân**

**Trần Thị Nhài**

